

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Tên học phần: Bệnh vật nuôi nhiệt đới (Tropical Diseases in Animals)

- Mã số học phần: NS348
- Số tín chỉ học phần: 03 tín chỉ
- Số tiết học phần: 35 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

#### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Thú y
- Khoa: Nông nghiệp

#### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: NS362, NS361, NS353, NN112
- Điều kiện song hành: không

#### 4. Mục tiêu của học phần:

| Mục tiêu | Nội dung mục tiêu   | CĐR CTĐT |
|----------|---|----------|
| 4.1      | Trình bày các kiến thức về dịch tễ học, biểu hiện triệu chứng, bệnh tích, của các bệnh nhiệt đới, mức độ bệnh và các con đường truyền lây                       | 3.1.3a   |
| 4.2      | Vận dụng những kiến thức trên phân biệt các bệnh nhiệt đới trên vật nuôi  | 3.2.1a   |
| 4.3      | Phân tích được vai trò của các vector truyền bệnh, cơ chế sinh bệnh nhằm xây dựng quy trình nuôi, phòng bệnh cho vật nuôi                                       | 3.2.1a   |
| 4.4      | Rèn luyện khả năng tự học, khả năng làm việc nhóm, thái độ học tập nghiêm túc, quan tâm đến các bệnh nhiệt đới trên vật nuôi và môi nguy cơ gây bệnh cho người. | 3.2.2a   |

#### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

| CĐR HP | Nội dung chuẩn đầu ra  | Mục tiêu | CĐR CTĐT         |
|--------|--|----------|------------------|
|        | <b>Kiến thức</b>   |          |                  |
| CO1    | Trình bày các khái niệm cơ bản liên quan đến bệnh nhiệt đới trên vật nuôi, các phương thức lây truyền và cách phòng chống bệnh   | 4.1      | 3.1.3a           |
| CO2    | Phân tích về dịch tễ của bệnh, cơ chế sinh bệnh, triệu chứng, bệnh tích và chẩn đoán phân biệt của từng nhóm bệnh nhiệt đới do vi khuẩn, virus và ký sinh trùng gây ra | 4.2      | 3.1.3a<br>3.2.1a |
|        | <b>Kỹ năng</b>   |          |                  |
| CO3    | Vận dụng những kiến thức nhằm định danh và phân loại nguyên nhân gây bệnh.   | 4.2, 4.3 | 3.2.1a           |
| CO4    | Phát triển khả năng phân tích, tổng hợp các biểu hiện bệnh lý lâm sàng, thông tin dịch tễ từ đó đưa ra tư vấn và   | 4.2      | 3.2.1a           |

| CDR HP | Nội dung chuẩn đầu ra  | Mục tiêu | CDR CTĐT |
|--------|--|----------|----------|
|        | <b>Kiến thức</b>   |          |          |
|        | xử lý một số tình huống, tăng cường khả năng làm việc nhóm, báo cáo.   |          |          |
|        | <b>Thái độ/mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>  |          |          |
| CO5    | Ý thức được tính nguy hại và khả năng gây bệnh của chúng cho vật nuôi cũng như mối nguy cơ gây bệnh cho con người. | 4.4      | 3.3      |
| CO6    | Rèn luyện ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tác phong nghiêm túc  | 4.4      | 3.3      |

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần giúp sinh viên hiểu được hiểu rõ bệnh nhiệt đới trên động vật do các nguyên nhân như vi khuẩn, virus, ký sinh trùng và các vector truyền bệnh như muỗi, ve..., các phương thức lây truyền và các biểu hiện triệu chứng, bệnh tích trên động vật. Từ những kiến thức trên giúp sinh viên vận dụng trong phòng và chữa bệnh cho vật nuôi. Một số bệnh nhiệt đới lại có khả năng truyền lây sang cho con người, do đó học phần giúp người học ý thức được tầm quan trọng trong bảo vệ sức khỏe vật nuôi và cộng đồng.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết (20 tiết)

|                 | Nội dung  | Số tiết   | CDR HP             |
|-----------------|---|-----------|--------------------|
| <b>Chương 1</b> | <b>Khái niệm cơ bản về bệnh nhiệt đới</b>                             | <b>3</b>  | CO1, CO2           |
| 1.1             | Định nghĩa bệnh nhiệt đới   |           |                    |
| 1.2             | Phương thức lan truyền  |           |                    |
| 1.3             | Những triệu chứng của bệnh nhiệt đới                                  |           |                    |
| 1.4             | Cách chữa bệnh nhiệt đới  |           |                    |
| <b>Chương 2</b> | <b>Các bệnh nhiệt đới bị lãng quên</b>                                | <b>2</b>  | CO1, CO3           |
| 2.1             | Khái niệm   |           |                    |
| 2.2             | Chương trình phòng chống bệnh nhiệt đới                               |           |                    |
| <b>Chương 3</b> | <b>Các bệnh nhiệt đới do virus</b>                                    | <b>10</b> | CO1, CO2, CO3, CO4 |
| 3.1             | Bệnh Dengue (Sốt xuất huyết do virus Flavivirus)                      |           |                    |
| 3.2             | Bệnh EBOLA  |           |                    |
| 3.3             | Bệnh dại  |           |                    |
| 3.4             | Bệnh Viêm não Nhật Bản  |           |                    |
| <b>Chương 4</b> | <b>Các bệnh nhiệt đới do vi khuẩn</b>                                 | <b>10</b> | CO1, CO2, CO3, CO4 |
| 4.1             | Bệnh Hansen's do Mycobacterium leprae                                 |           |                    |
| 4.2             | Bệnh xoắn khuẩn có tính chất lưu hành do Bacterium-Treponema pallidum |           |                    |
| 4.3             | Bệnh Lao (Tuberculosis)   |           |                    |
| <b>Chương 5</b> | <b>Các bệnh nhiệt đới do ký sinh trùng</b>                            | <b>10</b> | CO1, CO2, CO3, CO4 |
| 5.1             | Bệnh Leishmania   |           |                    |
| 5.2             | Bệnh giun chỉ bạch huyết  |           |                    |
| 5.3             | Bệnh Trypanosoma ở Châu Phi (Bệnh Ngủ Châu Phi)                       |           |                    |
| 5.4             | Bệnh Chagas   |           |                    |

|     | Nội dung                         | Số tiết | CDR HP |
|-----|----------------------------------|---------|--------|
| 5.5 | Bệnh Giun rỗng do Dracunculiasis |         |        |
| 5.6 | Bệnh giun sán truyền qua đất     |         |        |

## 7.2. Thực hành (25 tiết)

|        | Nội dung   | Số tiết | CDR HP                  |
|--------|--|---------|-------------------------|
| Bài 1. | Giới thiệu các nhận dạng các vector truyền bệnh  | 3       | CO1, CO2, CO3, CO4      |
| Bài 2. | Nhận dạng một số loài giun tròn tác nhân gây bệnh nhiệt đới  | 3       | CO1, CO2, CO3, CO4      |
| Bài 3. | Nhận dạng một số loài sán lá và tác nhân truyền bệnh phổ biến  | 4       | CO1, CO2, CO3, CO4      |
| Bài 4. | Chẩn đoán phân biệt các bệnh nhiệt đới qua khảo sát triệu chứng và bệnh tích điển hình của một số vi khuẩn | 5       | CO1, CO2, CO3, CO4, CO5 |
| Bài 5  | Biện pháp phòng chống bệnh nhiệt đới   | 5       | CO1, CO2, CO3, CO6      |

## 8. Phương pháp giảng dạy:

- Kết hợp giữa thuyết trình, đặt câu hỏi và báo cáo chuyên đề.
- Trình chiếu hình ảnh và video clip liên quan.
- Đưa ra các tình huống thực tế, chia nhóm thảo luận trên vấn đề đặt ra.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham khảo những tài liệu đã được giới thiệu, báo cáo chuyên đề đã được phân công, thảo luận nhóm.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

| TT | Điểm thành phần                 | Quy định  | Trọng số | CDR HP            |
|----|---------------------------------|---|----------|-------------------|
| 1  | Điểm chuyên cần                 | - Tham dự ít nhất 20/30 tiết<br>- Đi học đúng giờ và đủ tiết/buổi   | 10%      | CO6               |
| 2  | Điểm bài báo cáo chuyên đề nhóm | - Tham dự đầy đủ các buổi báo cáo<br>- Báo cáo đúng theo yêu cầu và đầy đủ nội dung<br>- Được nhóm xác nhận có tham gia | 20%      | CO3<br>CO4<br>CO6 |

| TT | Điểm thành phần       | Quy định  | Trọng số | CĐR HP                |
|----|-----------------------|---|----------|-----------------------|
| 3  | Điểm thực hành        | - Báo cáo đúng kết quả và thời hạn quy định<br>- Tham gia 100% số giờ | 10%      | CO3<br>CO4<br>CO6     |
| 4  | Điểm kiểm tra cuối kỳ | - Thi trắc nghiệm 60 câu (60 phút)<br>- Hoặc thi tự luận              | 60%      | CO1, CO2,<br>CO3, CO4 |

## 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

| Thông tin về tài liệu | Số đăng ký cá biệt |
|-----------------------|--------------------|
|                       |                    |

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học (20 tiết):

| Tuần      | Nội dung  | Lý thuyết (tiết) | Thực hành (tiết) | Nhiệm vụ của sinh viên  |
|-----------|---|------------------|------------------|---|
| 1         | Chương 1: Mục đích việc nuôi động vật thí nghiệm      | 2                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [1], [2], [4]: chương 1   |
| 2         | Chương 2: Nhà và chuồng lồng nuôi động vật thí nghiệm | 3                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [1], [2], [3]: chương 2<br>+ Ôn lại nội dung chương 1<br>+ Tra cứu tài liệu internet nội dung về các kỹ thuật hiện đại trong bảo chế dược phẩm<br>- Xem trước nội dung thực hành: Bài 1 |
| 3         | Chương 3: Chuột bạch                                  | 3                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [2], [4]: chương 2, 3<br>+ Ôn lại nội dung chương 1, 2  |
| 4, 5      | Chương 4: Thỏ   | 3                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [1], [3]: chương 4<br>+ Ôn lại nội dung chương 1, 2, 3,   |
| 6, 7      | Chương 5: Chuột lang                                  | 3                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [2]; [4]: chương 5<br>+ Ôn lại nội dung chương 1, 2, 3, 4   |
| 8         | Chương 6: Chuột Hamster                               | 2                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [2], [4]: chương 6<br>+ Ôn lại nội dung chương 1, 2, 3, 4, 5,6  |
| 9, 10, 11 | Chương 7: Chuột đồng                                  | 2                |                  | - Nghiên cứu trước:<br>+ Tài liệu [2], [4]: chương 7<br>+ Ôn lại nội dung chương 1, 2, 3, 4, 5, 6,  |

| Tuần | Nội dung         | Lý thuyết (tiết) | Thực hành (tiết) | Nhiệm vụ của sinh viên                     |
|------|------------------|------------------|------------------|--|
| 12   | Kiểm tra cuối kỳ | 2                |                  | - Ôn lại nội dung từ chương 1 đến chương 7 |

Cần Thơ, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**



**PGS.TS. Lê Văn Vàng**

**PGS.TS. Trần Ngọc Bích**